

Bản án số: 55/2024/HS-ST

Ngày: 24 – 7 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lý Văn Huân.

2/ Ông Hà Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2024/TLST – HS ngày 28 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Kim Văn H**, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1996 tại huyện C, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: bản N, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kim Văn N và bà Kim Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2024 đến nay. (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Nguyễn Thị Quỳnh T** – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An – Công tác tại Chi nhánh trợ giúp pháp lý Nhà nước H, thị xã TH, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

- Người làm chứng: Anh **Lang Đức S**, sinh năm: 1996, trú tại: bản X, xã Y, huyện H, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài nên Kim Văn H nảy sinh ý định tìm mua ma túy với mục đích bán lại kiếm lời, vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 10/01/2024 H một mình ra bắt xe khách lên huyện P tìm mua ma túy, khi đến khu vực xã N, huyện P thì xuống xe đi bộ vào khu vực cầu treo M, xã N, huyện P, tỉnh Nghệ

An, tại khu vực cầu treo H gặp một người đàn ông không quen biết, sau khi hỏi và biết người đàn ông có ma túy bán H mua với số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) được người đàn ông đồng ý bán cho 01 (một) gói ma túy có đặc điểm được bọc bên ngoài bằng mảnh bao nylon màu hồng, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng. Sau khi mua được ma túy H bắt xe khách trở về nhà, tại nhà của mình H chia gói ma túy mua được ra thành 03 (ba) gói, trong đó 02 (hai) gói được bọc bên ngoài bằng mảnh bao nylon màu hồng lớn hơn và 01 (một) gói được bọc bên ngoài bằng mảnh giấy bạc bao thuốc lá màu vàng nhỏ hơn, H cất giấu cả 03 (ba) gói ma túy dưới gối đầu giường ngủ của mình. Đến khoảng 14 giờ 00 phút ngày 11/01/2024 khi Kim Văn H đang nằm ngủ trong nhà thì có Lang Đức S đến hỏi mua ma túy và được H đồng ý bán cho 01 (một) gói nhỏ được bọc bằng mảnh giấy bạc bao thuốc lá màu vàng cất giấu trước đó với số tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), bán ma túy cho S xong H cất tiền vào túi quần và vào ngủ tiếp.

Sau khi mua được ma túy, đến khoảng 14 giờ 20 phút ngày 11/01/2024 Lang Đức S đi vào căn nhà hoang tại bản N, xã B để sử dụng bằng hình thức pha loãng ma túy vào bơm kim tiêm chích vào cơ thể thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 (một) bơm kim tiêm còn dính một ít dung dịch, từ lời khai của S khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, cơ quan điều tra Công an tiến hành lệnh giữ người và khám xét trong trường hợp khẩn cấp đối với Kim Văn H, khi thấy lực lượng Công an đến H thò tay xuống gối lấy 02 (hai) gói ma túy cất giấu trước đó ném ra sau vườn để phi tang, do vội vàng không chú ý H chỉ kịp ném 01 (một) gói ra ngoài, gói còn lại vẫn ở dưới gối trên đầu giường, quá trình khám xét thu giữ 01 (một) gói được bọc bên ngoài bằng mảnh bao nylon màu hồng dưới gối trên đầu giường ngủ và 01 (một) gói cũng được bọc bên ngoài bằng mảnh bao nylon màu hồng ở vườn cây keo sau nhà bị cáo, cả 02 (hai) gói thu được bên trong đều chứa chất bột nén màu trắng (nghĩ là ma túy) và thu trong người H 01 (một) tờ tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Ngoài ra trong quá trình khám xét còn phát hiện thu giữ tại gian bếp số vật chứng gồm 01 (một) ống nhựa đen chứa chất bột màu trắng đục được nén chặt (nghĩ là thuốc nổ), 01 (một) túi nylon chứa chất dẻo màu trắng đục và 01 (một) thỏi chất dẻo màu trắng đục (nghĩ là thuốc nổ) tổng khối lượng các chất nghi thuốc nổ là 1.080.74g (một nghìn không trăm tám mươi phẩy bảy mươi tư gam), 01 (một) ống kim loại gắn dây điện màu đỏ (nghĩ là kíp nổ điện), 05 (năm) đoạn dây màu đen có tổng chiều dài 46cm (nghĩ là dây cháy chậm), 01 (một) khẩu súng tự chế, 10 (mười) viên đạn (nghĩ là vũ khí quân dụng) và 01 (một) khúc gỗ hình trụ tròn có một đầu nhọn, cơ quan điều tra Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng điều tra, xử lý theo quy định. Quá trình điều tra H khai nhận số vật liệu nghi thuốc nổ, kíp nổ, dây cháy chậm, súng và đạn có nguồn gốc vào năm 2021 khi đang làm thuê ở tỉnh Bắc Ninh, H có quen một người tự giới thiệu tên là “T” quê ở huyện H, tỉnh Nghệ An, sau đó H xin được số vật liệu nổ, súng và đạn từ người tên “T” đưa về cất giấu để lúc nào có dịp sẽ sử dụng để đánh cá, bắn chim, năm 2023 H

trở về địa phương cư trú và đem theo số vật liệu nổ, súng, đạn về cất giấu tại nhà của mình, ngoài ra H còn tự mình đục đẽo 01 (một) khúc gỗ hình trụ tròn một đầu nhọn để làm dụng cụ tra kíp nổ, khi chưa kíp sử dụng thì bị phát hiện thu giữ.

Tại biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An lập ngày 11/01/2024 thể hiện thu giữ tại Lang Đức S 01 (một) bơm kim tiêm bên trong có bắm dính chất lỏng màu trắng được niêm phong bằng cách bỏ vào một phong bì thư dán kín, các mép dán có đầy đủ chữ ký của các bên tham gia niêm phong.

Tại biên bản mở niêm phong vật chứng xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, lập ngày 12/01/2024 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An, mô tả bên trong gói niêm phong có:

- 01 (một) gói chất rắn màu trắng được bọc bằng mảnh bao nilon màu hồng (nghĩ là ma túy) (ký hiệu M1) có tổng khối lượng cả bì là 0,17g (không thấy mười bảy gam), sau khi loại bỏ bao bì, số chất rắn màu trắng có tổng khối lượng là 0,07g (không thấy không bảy gam), trích lấy toàn bộ để đưa đi giám định tính chất ma túy.

- 01 (một) gói chất rắn màu trắng được bọc bằng mảnh bao nilon màu hồng (nghĩ là ma túy) (ký hiệu M2) có tổng khối lượng cả bì là 3,63g (ba phẩy sáu mươi ba gam), sau khi loại bỏ bao bì, số chất rắn màu trắng có tổng khối lượng là 3,39g (ba phẩy ba mươi chín gam), trích lấy 0,35g (không thấy ba mươi lăm gam) để đưa đi giám định tính chất ma túy.

Số vật chứng còn lại bao gồm 3,04g (ba phẩy không bốn gam) chất rắn màu trắng cùng các mảnh bao nilon màu hồng và vỏ bao niêm phong cũ sau khi kiểm tra, lấy mẫu xong được niêm phong lại theo đúng quy định.

Kết luận giám định số 168/KL-KTHS(DD2-MT) ngày 16/01/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: - 02 (hai) mẫu chất rắn màu trắng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Kim Văn H vào ngày 11/01/2024 gửi giám định đều là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Số chất rắn màu trắng thu giữ của Kim Văn H vào ngày 11/01/2024 có tổng khối lượng là **3,46g** (ba phẩy bốn mươi sáu gam).

- Chất lỏng màu trắng bắm dính trong bơm kim tiêm thu giữ của Lang Đức S gửi tới giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.”

Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An lập ngày 11/01/2024 thể hiện thu giữ của Kim Văn H 01 (một) hộp nhựa màu trắng bên trong có chứa 10 (mười) viên đạn có vỏ kim loại màu vàng dài 1,5cm, đầu đạn màu xám có đường kính

5,6mm; 01 (một) khẩu súng màu nâu đen, có tổng chiều dài 107,5cm, có báng súng làm bằng gỗ có chiều dài 74,5cm, có nòng súng làm bằng kim loại chiều dài 48,5cm, đường kính ngoài 1,5cm cùng 01 (một) tờ tiền có mệnh giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, có số seri ZP22025490, tất cả được niêm phong theo đúng quy định.

Kết luận giám định số: 04/KL-KTHS(Đ3-SĐ), ngày 19/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “-Khẩu súng thu giữ của Kim Văn H gửi đến giám định là súng tự chế. Hiện tại súng không sử dụng để bắn được các loại đạn nổ nên **không thuộc vũ khí**.

- 10 (mười) viên đạn thu giữ của Kim Văn H gửi đến giám định là đạn thể thao cỡ 5,6x15,5mm – **thuộc vũ khí thể thao**. Loại đạn này thường dùng cho các loại súng thể thao, súng tự chế cỡ nòng 5,6mm.”

Kết luận giám định số 133/KL-KTHS(Đ3-TL) ngày 14/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) có mã số hiệu ZP 22025490 gửi giám định **là tiền thật**.”

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập ngày 12/01/2024 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An mô tả: - Gói niêm phong thứ nhất có 01 (một) túi nilon màu vàng bên trong chứa chất dẻo màu trắng đục, có tổng khối lượng là 147,26g (một trăm bốn mươi bảy phẩy hai mươi sáu gam). Sau khi loại bỏ bao bì, chất dẻo màu trắng đục có khối lượng là 136,75g (một trăm ba mươi sáu phẩy bảy mươi lăm gam). Hội đồng đã thống nhất lấy 58g (năm mươi tám gam) chất dẻo màu trắng đục để đưa đi giám định (ký hiệu M1).

- Gói niêm phong thứ hai có 01 (một) thỏi chất dẻo màu trắng đục được bọc bên ngoài bằng lớp nilon màu cam, dài 18cm, đường kính 03cm, có tổng khối lượng là 157,96g (một trăm năm mươi bảy phẩy chín mươi sáu gam). Sau khi loại bỏ bao bì, chất dẻo màu trắng đục có khối lượng là 146,13g (một trăm bốn mươi sáu phẩy mười ba gam). Hội đồng đã thống nhất lấy 50,5g (năm mươi năm gam) chất dẻo màu trắng đục để đưa đi giám định (ký hiệu M2).

- Gói niêm phong thứ ba có 01 (một) ống nhựa tròn màu đen, bên ngoài có ghi AD1.060.1kg.21, bên trong chứa chất bột màu trắng đục được nén chặt, dài 37cm, đường kính 06cm, có tổng khối lượng là 850g (Tám trăm năm mươi gam). Sau khi loại bỏ bao bì, chất bột màu trắng đục có khối lượng là 797,86g (Bảy trăm chín mươi bảy phẩy tám mươi sáu gam). Hội đồng đã thống nhất lấy 63g (Sáu mươi ba gam) chất bột màu trắng đục để đưa đi giám định (ký hiệu M3).

- Gói niêm phong thứ tư có 01 (một) ống kim loại màu bạc dài 4,5cm, đường kính 0,6cm, một đầu ống gắn dây nhựa màu đỏ có lõi bằng kim loại dài 4,5cm. Hội đồng thống nhất lấy ống kim loại màu bạc trên để đưa đi giám định (ký hiệu M4).

- Gói niêm phong thứ năm có 05 (năm) đoạn dây màu đen, đường kính mỗi dây là 0,5cm, lần lượt có chiều dài 2,5cm – 0,7cm – 09cm – 12cm và

15,5cm. Hội đồng đã thống nhất lấy toàn bộ 05 (năm đoạn dây trên để đưa đi giám định (ký hiệu M5).

Số vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu giám định, gồm: 78,75g (bảy tám phẩy bảy lăm gam) chất dẻo màu trắng đục (trong gói niêm phong thứ nhất); 95,63g (chín mươi lăm phẩy sáu mươi ba gam) chất dẻo màu trắng đục (trong gói niêm phong thứ hai); 734,86g (bảy trăm ba mươi tư phẩy tám mươi sáu gam) chất bột màu trắng đục (trong gói niêm phong thứ ba) cùng vỏ nylon, ống nhựa màu đen và vỏ bao niêm phong cũ được bỏ vào trong một thùng cát tông được niêm phong dán kín theo quy định.

Kết luận giám định số: 165/KL-KTHS(Đ2-CN), ngày 17/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “- Các mẫu vật ký hiệu M1, M2 gửi tới giám định đều là thuốc nổ công nghiệp; loại thuốc nổ nhũ tương dùng cho lộ thiên. Thuốc nổ công nghiệp thường được sử dụng để phá đá mở đường, khai thác khoáng sản.

- Mẫu vật ký hiệu M3 gửi tới giám định là thuốc nổ công nghiệp; loại thuốc nổ Amonit AD1. Thuốc nổ công nghiệp thường được sử dụng để phá đá mở đường, khai thác khoáng sản.

- Mẫu vật ký hiệu M4 gửi tới giám định là kíp nổ điện số 8. Kíp nổ được sử dụng để kích nổ các loại thuốc nổ.

- Mẫu vật ký hiệu M5 gửi đến giám định là dây cháy chậm. Dây cháy chậm thường được sử dụng để dẫn lửa cho kíp nổ đốt.”

Bản cáo trạng số: 137/CT-VKS-P1 ngày 26/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, truy tố bị cáo Kim Văn H về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 và “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Kim Văn H từ 04 năm đến 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 điều 305; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Kim Văn H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Kim Văn H chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 05 năm đến 06 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.

Buộc bị cáo chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, ngoài ra đề nghị không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm 3,04g (ba phẩy không bốn gam) ma túy, các mảnh bao ni lông màu hồng,

vỏ bao niêm phong cũ, 01 (một) bơm kim tiêm, 01 (một) khẩu súng tự chế, 10 (mười) viên đạn thuộc vũ khí thể thao và 01 (một) đoạn gỗ hình trụ tròn được vót nhọn một đầu, tất cả vật chứng đều được niêm phong theo quy định.

Tịch thu tiêu hủy 174,38g (Một trăm bảy mươi tư phẩy ba mươi tám gam) thuốc nổ công nghiệp, loại thuốc nổ nhũ tương; 734,86 (Bảy trăm ba mươi tư phẩy tám mươi sáu gam) thuốc nổ công nghiệp, loại thuốc nổ Amonit AD1 và 01 (một) kíp nổ điện số 8 cùng vỏ bao nilon, ống nhựa màu đen và vỏ bao niêm phong cũ được bỏ vào trong một thùng cát tông được niêm phong dán kín theo quy định.

- Ý kiến trình bày của người bào chữa cho bị cáo: Không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật và khung hình phạt đề nghị áp dụng theo truy tố của Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng khi xét xử cân nhắc, xem xét đến những yếu tố bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, có trình độ nhận thức về pháp luật còn hạn chế, bị cáo mới phạm tội lần đầu, gia đình thuộc diện khó khăn, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Từ những phân tích đã nêu đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 55 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và mức án 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đối với phần án phí và xử lý vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận, không bổ sung thêm vào bản bào chữa cho mình. Lời nói sau cùng tại phiên tòa bị cáo nhận tội và xin xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng, tuy nhiên quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ, làm rõ những nội dung liên quan, phù hợp với lời khai nhận của bị cáo, căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng Hình sự Hội đồng xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng là đúng quy định.

[2] Những chứng cứ xác định có tội: Căn cứ những tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra Công an thu thập có tại hồ sơ vụ án như biên bản sự việc, biên bản khám xét, biên bản giữ và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại; kết luận giám định; bản tự khai, biên bản hỏi cung, lấy lời khai của bị cáo và người liên quan, phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, cũng như những tài liệu, chứng cứ khách quan khác thu thập có trong hồ sơ, đủ căn cứ xác định:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 11/01/2024 tại nhà của mình ở bản N, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An, bị cáo Kim Văn H có hành vi bán 01 (một) gói ma túy (Heroine) cho Lang Đức S với số tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), sau khi Lang Đức S bị phát hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, qua lời khai của S cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo H thu giữ được 02 (hai) gói ma túy (Heroine) có tổng trọng lượng sau khi loại bỏ bao gói là 3,46g (ba phẩy bốn mươi sáu gam) bị cáo cất giấu với mục đích bán kiếm lời cùng số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) đã bán ma túy cho S mà có. Ngoài ra quá trình khám xét còn thu giữ tại gian bếp của bị cáo 282,88g (hai trăm tám mươi hai phẩy tám mươi tám gam) thuốc nổ công nghiệp loại thuốc nổ nhũ tương; 797,86g (bảy trăm chín mươi bảy phẩy tám mươi sáu gam) thuốc nổ công nghiệp loại thuốc nổ Amonit AD1; 01 (một) kíp nổ điện số 8; 46cm (bốn mươi sáu xăng ti mét) dây cháy chậm, 01 (một) khẩu súng tự chế cùng 10 (mười) viên đạn thể thao, toàn bộ số liệu nổ và vũ khí thu được bị cáo thừa nhận cất giấu với mục đích để sử dụng.

Bị cáo Kim Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi bán 01 (một) gói ma túy (Heroine) cho Lang Đức S và khối lượng chất ma túy (Heroine) 3,46g (ba phẩy bốn mươi sáu gam) cất giấu với mục đích bán kiếm lời cùng với hành vi cất giấu để sử dụng tổng khối lượng 1.080,74g (một nghìn không trăm tám mươi phẩy bảy mươi bốn gam) thuốc nổ công nghiệp loại nhũ tương và Amonit cùng 01 (một) kíp nổ điện số 8; 46cm (bốn mươi sáu xăng ti mét) dây cháy chậm, các hành vi nêu trên đã cấu thành các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện và vật liệu nổ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh xã hội tại địa phương, ngoài ra ma túy còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các căn bệnh truyền nhiễm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của chất ma túy biết được việc tàng trữ, sử dụng, lưu hành các chất ma túy cũng như vật liệu nổ trái phép dưới mọi hình thức là vi phạm pháp luật, nhưng không chịu tu

dưỡng, rèn luyện bản thân, lao động hoặc làm công việc hợp pháp để có thu nhập chính đáng mà cố ý phạm tội nhằm có thu nhập nhanh nhất và cũng để thỏa mãn nhu cầu riêng của cá nhân nên đã cố ý phạm tội, do đó cần lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng, phù hợp với hành vi, mức độ, hậu quả phạm tội đã gây ra, cần xem xét cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để bị cáo được giáo dục, có thời gian cải tạo, sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 305 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng thêm hình phạt bổ sung, tuy nhiên theo tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo cho thấy, bị cáo trước khi phạm tội là lao động tự do không có công việc và thu nhập ổn định, đang bị tạm giam, không có tài sản riêng và khả năng thi hành án, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Căn cứ vào lời khai của bị cáo Cơ quan điều tra Công an đã tiến hành điều tra, xác minh đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo tại xã N, huyện P, tỉnh Nghệ An nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch, do đó không có căn cứ để điều tra xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra xác định người thân của bị cáo không biết về hành vi cất giấu vật liệu nổ cũng như mua, bán ma túy để kiếm lời của bị cáo, do đó cơ quan điều tra Công an không xem xét xử lý là có căn cứ.

[7] theo lời khai nhận của bị cáo, số vật liệu nổ và súng, đạn do bị cáo xin được từ người đàn ông tên “T” quê ở huyện H, tỉnh Nghệ An trong thời gian bị cáo đang làm công nhân tại tỉnh Bắc Ninh vào năm 2021. Ngoài tên thường gọi của người đàn ông là “T” bị cáo không biết về nhân thân, lai lịch và địa chỉ cụ thể của người đàn ông, không có tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh nên cơ quan điều tra Công an không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Đối với hành vi cất giấu 10 (mười) viên đạn được kết luận là vũ khí thể thao với mục đích để sử dụng đã vi phạm trong lĩnh vực quản lý vũ khí, vật liệu nổ được quy định tại Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ, cơ quan điều tra Công an đã chuyển hồ sơ vụ việc và tài liệu liên quan đến Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị xử phạt vi phạm hành chính, Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An đã ban hành quyết định xử phạt hành chính theo quy định là đình chỉ chức năng, thẩm quyền.

[9] Hành vi sử dụng số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) mua 01 (một) gói ma túy với mục đích sử dụng của Lang Đức S được xác định vi phạm trong lĩnh vực hành chính về phòng, chống tệ nạn xã hội quy định tại Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ, cơ quan điều tra Công an đã chuyển hồ sơ vụ việc và tài liệu liên quan đến Công an huyện Quỳnh Châu, tỉnh

Nghệ An xem xét xử phạt vi phạm hành chính và Công an huyện Quỳnh Châu đã ra quyết định xử phạt hành chính là đúng chức năng, thẩm quyền theo quy định.

[10] Về vật chứng: Số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) bị cáo bán ma túy cho Lang Đức S là tiền do phạm tội mà có, do đó cần sung vào ngân sách Nhà nước.

Khối lượng ma túy (Heroine) sau khi đã đưa đi giám định còn lại 3,04g (ba phẩy không bốn gam) là chất thuộc danh mục nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng, lưu hành dưới mọi hình thức do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) khẩu súng màu nâu đen, báng súng bằng gỗ là súng tự chế, được xác định không thuộc vũ khí; 10 (mười) viên đạn thuộc vũ khí thể thao được đựng trong một hộp nhựa màu trắng; 01 (một) đoạn gỗ hình trụ tròn được vót nhọn một đầu; 01 (một) bom kim tiêm đã qua sử dụng.

Tịch thu, tiêu hủy 174,38g (Một trăm bảy mươi tư phẩy ba mươi tám gam) thuốc nổ công nghiệp, loại thuốc nổ nhũ tương và 734,86 (Bảy trăm ba mươi tư phẩy tám mươi sáu gam) thuốc nổ công nghiệp, loại thuốc nổ Amonit AD1 cùng 01 (một) kíp nổ điện số 8, vỏ bao nilon, ống nhựa màu đen, vỏ bao niêm phong cũ. Đối với 05 (năm) đoạn dây cháy chậm đã được đưa đi giám định hết.

[11] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Kim Văn H 05 (năm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Kim Văn H chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 11/01/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Sung vào Ngân sách Nhà Nước số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có (Được gửi tại Kho bạc Nhà nước Quỳnh Châu, theo biên bản giao nhận tài sản số 27/2024/BBBG-KBNN kèm theo bảng kê chi tiết tài sản giao nhận lập ngày 27/6/2024 giữa cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Kho bạc Nhà nước Quỳnh Châu).

- Tịch thu tiêu hủy những vật chứng, gồm: + 3,04g (Ba phẩy không bốn gam) chất ma túy, loại Heroine được niêm phong trong một phong bì thư dán kín theo đúng quy định của pháp luật.

+ 01 (một) khẩu súng màu nâu đen, báng súng bằng gỗ dài 74,5cm, nòng súng bằng kim loại dài 70cm, đường kính 1,5cm là súng tự chế, không thuộc vũ khí.

+ 10 (mười) viên đạn cỡ 5,6x15,5mm thuộc vũ khí thể thao được đựng trong một hộp nhựa màu trắng.

+ 01 (một) đoạn gỗ hình trụ tròn được vót nhọn một đầu, dài 16cm, đường kính đầu to là 1,2cm.

+ 01 (một) bom kim tiêm được niêm phong trong một phong bì thư dán kín theo đúng quy định của pháp luật. (Những vật chứng nêu trên hiện đang được gửi bảo quản tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An, có đặc điểm chi tiết theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 27/6/2024 giữa cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An).

- Giao Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Nghệ An và cơ quan chức năng liên quan tịch thu, tiêu hủy 174,38g (Một trăm bảy mươi tư phẩy ba mươi tám gam) thuốc nổ công nghiệp, loại thuốc nổ nhũ tương; 734,86 (Bảy trăm ba mươi tư phẩy tám mươi sáu gam) thuốc nổ công nghiệp, loại thuốc nổ Amonit AD1 và 01 (một) kíp nổ điện số 8 cùng vỏ bao nylon, ống nhựa màu đen và vỏ bao niêm phong cũ. (Vật chứng được gửi bảo quản tại Kho K70 của Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Nghệ An, có đặc điểm chi tiết theo Công văn số 284/CV-ANĐT ngày 02/5/2024 của cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Biên bản bàn giao vật chứng lập ngày 06/5/2024 giữa cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Kho K70 của Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Nghệ An).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Kim Văn H chịu án phí Hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Châu;
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳnh Châu;
- Cơ quan THAHS CA huyện Quỳnh Châu;
- Cơ quan THADS huyện Quỳnh Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- UBND xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo, người bào chữa;
- lưu HS, VP;

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hà Văn Đông